

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

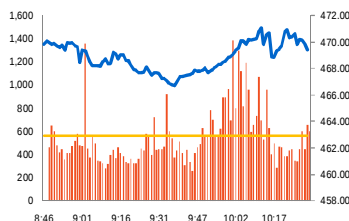
Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	469.40	↑ 6.47	1.40%
KLGD (triệu ck)	68.17	↑ 16.00	30.66%
GTGD (tỷ đồng)	1,153.57	↑ 290.74	33.70%
Tổng cung (triệu ck)	85.39	↑ 11.28	15.22%
Tổng cầu (triệu ck)	128.59	↑ 37.51	41.18%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.70	↓ -0.77	-14.13%
KL bán (triệu ck)	9.16	↑ 0.78	9.36%
Giá trị mua (tỷ đồng)	140.51	↓ -32.71	-18.88%
Giá trị bán (tỷ đồng)	262.52	↑ 31.48	13.63%

NHNN tiếp tục đưa ra các biện pháp sẽ được thực hiện trong thời gian tới nhằm ổn định thị trường tiền tệ. Cụ thể: NHNN sẽ lập nhóm G12 +1 gồm NHNN và 12 NH lớn chiếm 85% thị phần để đảm bảo sự đồng thuận, nâng cao tính tương tác giữa cơ quan quản lý với thị trường. NHNN cũng lọc ra 12 tổ chức tín dụng mất cân đối giữa nguồn và sử dụng nguồn, trong đó đặc biệt có 5 tổ chức mất cân đối trầm trọng. NHNN sẽ có biện pháp hỗ trợ các NHTM này ổn định trở lại. Hiện tại, NHNN đang đánh giá lại tình hình thị trường bất động sản, và có thể sẽ có kiến nghị với chính phủ về điều chỉnh một số nội dung trong trong tín dụng liên quan tới sản xuất kinh doanh BĐS.

Biến động trong ngày



Trên thị trường tiền tệ: NHNN thực hiện đúng cam kết bơm vốn qua thị trường mở (OMO) những ngày qua đã giúp thanh khoản các NHTM ổn định. Mặc dù rất nghiêm túc trong việc kiểm soát lãi suất huy động dưới trần (14%) nhưng đến thời điểm hiện tại, lượng vốn huy động từ thị trường 1 trong hệ thống chưa có dấu hiệu sụt giảm. Nhờ các yếu tố này, lãi suất liên ngân hàng cũng có dấu hiệu bình ổn trở lại. Thị trường tiền tệ có khả năng đã đi vào ổn định trong ngắn hạn.

VN-Index tiếp tục tăng mạnh phá vỡ ngưỡng kháng cự 460 điểm. Tín hiệu tích cực từ dòng tiền thể hiện qua việc thanh khoản thị trường vẫn đang theo chiều hướng tăng dần. Ngưỡng kháng cự tiếp theo của VN-Index ở mức 480 điểm. Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index sẽ kiểm chứng ngưỡng kháng cự 80 điểm trong 1 – 2 phiên sắp tới.

Binh Pham

Director of Research

Duong Dao, Analyst

Thị trường hiện vẫn đang nằm trong xu thế tăng ngắn hạn. Nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ danh mục. Đối với sàn Hồ Chí Minh, nếu VN-Index điều chỉnh nhẹ về vùng 460 điểm, NĐT có thể tận dụng cơ hội để mua gom tăng tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục. Còn với HNX, NĐT nên kiên nhẫn chờ đợi phản ứng của thị trường tại ngưỡng 80 điểm.

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

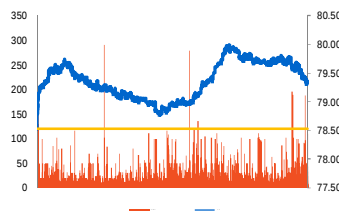
ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 39343999

HNX:**Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	79.25 ↑	0.72	0.92%
KLGD (triệu ck)	61.26 ↓	-6.14	-9.10%
GTGD (tỷ đồng)	758.66 ↓	-48.03	-5.95%
Tổng cung (triệu ck)	79.59 ↑	1.62	2.08%
Tổng cầu (triệu ck)	96.27 ↓	-8.45	-8.07%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.60 ↓	-0.19	-24.25%
KL bán (triệu ck)	0.47 ↓	-0.13	-21.19%
Giá trị mua (tỷ đồng)	8.63 ↓	-1.31	-13.18%
Giá trị bán (tỷ đồng)	9.03 ↓	-1.70	-15.83%

Nhận định thị trường:

Đồ thị HNX-Index.

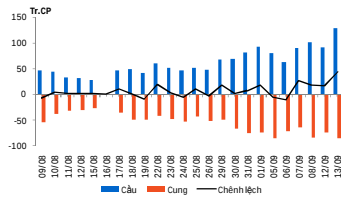
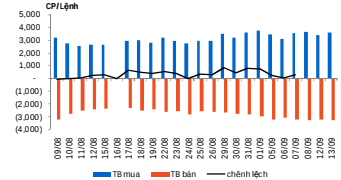
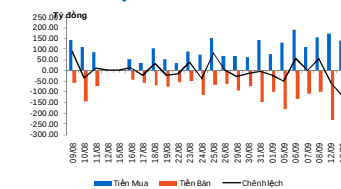
Biến động trong ngày

HNX-Index trong ngắn hạn: sẽ kiểm chứng ngưỡng 80 trong 1 – 2 phiên sắp tới. Dòng tiền chảy vào thị trường được duy trì khiến HNX-Index tăng điểm với thanh khoản đang tiếp tục duy trì mức cao và đã gần tới ngưỡng 80 điểm. Công cụ thể hiện khối lượng cung – cầu cho thấy khoảng cách giữa lượng đặt mua ròng toàn thị trường đang giãn ra và có sự bứt phá, cho thấy tâm lý tích cực đang chiếm ưu thế.

Nếu bứt phá thành công khỏi ngưỡng 80 điểm, ngưỡng kháng cự tiếp theo của HNX-Index ở mức 92 điểm. Trong ngắn hạn, cho tới hiện tại thì HNX vẫn đang nằm trong xu thế tăng ngắn hạn với lực cầu áp đảo.

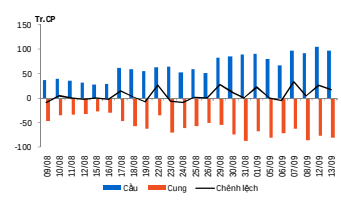
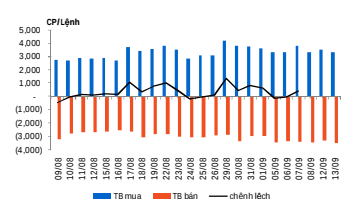
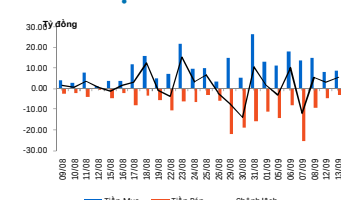
Xét về trung hạn, khi HNX-Index đạt tới mức 92 điểm thì NĐT trung – dài hạn có thể có kì vọng vào mô hình phục hồi trung – dài hạn dạng 2 đáy (W). Ngưỡng kháng cự 92 điểm của HNX-Index là một ngưỡng có ý nghĩa rất lớn. Một mặt 92 điểm là ngưỡng giới hạn của mô hình chữ W, mặt khác nó tương ứng với Fibonacci 23.6% tính trong sóng giảm dài hạn vừa qua.

Kết thúc phiên hôm nay, mọi chỉ báo kỹ thuật cho thấy HNX-Index vẫn nằm trong xu thế tăng ngắn hạn. NĐT có thể tiếp tục nắm giữ danh mục. Đối với các NĐT sở hữu tiền mặt, việc kiên nhẫn chờ đợi phản ứng thị trường tại ngưỡng 80 điểm sẽ giúp NĐT giảm thiểu rủi ro ngắn hạn, hoặc tham gia thị trường ở mức giá tốt nhất có thể. Nên tăng tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục nếu HNX-Index breakout khỏi ngưỡng kháng cự 80 điểm. Ngưỡng kháng cự tiếp theo của thị trường ở mức 92 điểm.

HSX**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Khép lại đợt khớp lệnh thứ nhất, VN-Index tăng vọt 6.57 điểm, tức khoảng 1.52% lên 469.96 điểm nhờ hai cổ phiếu chủ chốt là BVH và MSN tiếp tục tăng giá kịch trần, cùng với sự khởi sắc của hàng loạt cổ phiếu blue-chips. Sang đợt khớp lệnh liên tục, sắc xanh vẫn được duy trì, nhưng giảm sút dần so với đầu phiên, các cổ phiếu blue-chips như BVH, DPM, VNM, SSI, VPL... chỉ tăng nhẹ so với mức tham chiếu. Tính đến 10h, VNIndex chỉ còn tăng 5.89 điểm (+1.27%) lên 468.82 điểm. Khép phiên, VN-Index lấy lại đà tăng trên 6 điểm, chốt tại 469.4 điểm, với 229 mã tăng giá, trong đó 115 mã tăng kịch trần, 39 mã giảm và 26 mã đứng giá. Một số bluechips như: DPM, PVD, KDC, CTG, FPT, HAG lại giảm giá khiến cho VN-Index chưa thể vượt ngưỡng 470 điểm.

Lực mua bán mạnh đã đẩy khối lượng giao dịch phiên hôm nay tăng vọt lên gần 68.4 triệu đơn vị, trị giá 1,173.5 tỷ đồng. Trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm hơn triệu cổ phiếu, tương ứng 166 tỷ đồng.

HNX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Kết thúc đợt khớp lệnh thứ nhất, biên độ tăng của sàn Hà Nội không mạnh như sàn Hồ Chí Minh. HNX-Index tăng nhẹ 0.93 điểm, tương ứng 1.08% khớp tại 79.38 điểm. Những cổ phiếu blue-chips như KLS, VCG, PVX, THV, VND... dẫn đầu về lượng giao dịch nhưng chỉ tăng giá khiêm tốn, ảnh hưởng đáng kể đến đà tăng của HNX-Index. HNX-Index vẫn tiếp tục lình xình quanh mức 79 điểm trong suốt những phút giao dịch còn lại. Chốt phiên, HNX-Index tăng 0.72 điểm, tức 0.92% lên 79.25 điểm. Thị trường có 275 mã tăng giá, trong đó 169 mã tăng kịch trần, còn lại có 61 mã giảm giá và 66 mã đứng giá.

Áp lực xả hàng mạnh, giao dịch gần 62 triệu cổ phiếu, tương đương 771.31 tỷ đồng. Những mã như KLS, PVX, VND, SHB, SHN... vẫn còn dư bán từ hàng trăm đến hàng triệu cổ phiếu, do lực cầu có phần thận trọng, không thấp thụt hết lượng cổ phiếu giá cao.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 19 cổ phiếu tăng giá, 1 cổ phiếu đứng giá và 5 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PPS (tăng 6,93 %), PCG (tăng 6,78%), PXT (tăng 4,92%), PVF (tăng 4,86%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là DPM (giảm 1,99%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 2,46% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 15,47 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 13/9:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	6,300	5,100	↑ 6.78	0.55	18.53	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	5,800	107,400	↑ 3.57	0.73	44.62	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	8,100	106,200	↑ 6.58	0.70	5.00	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	25,500	1,040,700	↑ 3.24	1.49	2.50	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	10,800	134,000	↑ 6.93	0.89	22.96	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,600	26,000	→ 0.00	0.80	37.39	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	7,500	959,400	↑ 2.74	0.75	5.64	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	18,800	726,000	↓ -1.05	1.12	2.81	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	13,600	380,500	↑ 3.82	2.38	6.21	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	15,800	1,391,900	↑ 1.28	1.01	11.37	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,200	227,200	↓ -1.62	0.78	9.19	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9,700	48,800	↑ 1.04	0.93	12.44	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	18,000	159,000	↑ 0.56	1.52	4.81	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	13,300	4,932,600	↑ 0.76	0.59	5.00	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	34,500	880,260	↓ -1.99	2.06	5.57	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	14,000	1,060,010	↑ 3.70	1.25	7.65	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	37,500	6,590	↓ -1.06	2.53	11.28	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	8,900	663,470	↑ 4.71	0.79	6.15	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	42,200	195,740	↓ -0.24	3.25	16.18	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	15,100	414,140	↑ 4.86	1.34	18.05	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,200	1,391,770	↑ 1.96	0.67	41.03	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	8,500	142,430	↑ 2.41	0.72	1.94	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,500	158,940	↑ 4.17	0.68	8.51	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	12,200	188,820	↑ 3.39	1.11	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6,400	124,470	↑ 4.92	0.64	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5,800	18,800	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	7,000	-	→ 0.00	0.66	N/A	HNX
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	3,500	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	3,000	→ 0.00	0.40	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	2,600	-	→ 0.00	0.26	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Ngân hàng Phát triển nhà đồng bằng Sông Cửu Long	4.515	64.597.740	11.000	20/07/2011
Tổng Công Ty Xăng Dầu Việt Nam	10.700	27.425.933	15.000	28/07/2011
Công ty Du lịch Hòa Bình	150	5.280.600	10.050	29/07/2011
Công ty CP Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10,000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Cavico Xây dựng Thủy điện	HNX	64.5	01/07/2011
CTCP Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc	HNX	14	01/07/2011
CTCP Thành phố xanh	HOSE	600	04/07/2011
CTCP Đầu Tư Địa Ốc Bến Thành	HOSE	136	27/07/2011
CTCP CNG Việt Nam	HOSE	162	02/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Cảng Đồng Nai	HSX	82	14/06/2011
CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HSX	100	16/06/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD1	HSX	100	28/06/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HSX	135	13/07/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn đầu tư IDICO	INC	HNX	20.00	14/07/2011
CTCP Dược phẩm Phong Phú	PPP	HNX	23.35	18/07/2011
Công ty cổ phần SOLAVINA	SVN	HNX	30	26/07/2011
Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNS	IVS	HNX	161	01/08/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	20,600	21,600	4.85	84,915
FPT	53,500	52,500	-1.87	50,206
LCG	14,400	15,100	4.86	48,601
VIC	116,000	111,000	-4.31	47,649
VPL	96,500	98,000	1.55	40,770

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	13,200	13,300	0.76	87,347
VCG	15,000	15,800	5.33	69,787
PVX	13,200	13,300	0.76	66,515
VND	13,400	13,500	0.75	64,298
PGS	24,700	25,500	3.24	26,810

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VKP	1,700	1,800	100	5.88
KAC	16,000	16,800	800	5.00
LBM	8,000	8,400	400	5.00
MSN	140,000	147,000	7,000	5.00
SEC	20,000	21,000	1,000	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
L14	11,000	12,200	1,200	10.91
SD2	10,000	10,700	700	7.00
RCL	21,500	23,000	1,500	6.98
VHH	4,300	4,600	300	6.98
LTC	8,600	9,200	600	6.98

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
KSB	50,000	47,500	-2,500	-5.00
HAI	22,800	21,700	-1,100	-4.82
VNI	8,300	7,900	-400	-4.82
DCC	10,500	10,000	-500	-4.76
ATA	19,000	18,100	-900	-4.74

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CTB	20,000	18,600	-1,400	-7.00
CVN	38,800	36,100	-2,700	-6.96
LCS	14,400	13,400	-1,000	-6.94
SPP	24,200	22,600	-1,600	-6.61
ALT	12,200	11,400	-800	-6.56

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
MSN	29,246	FPT	47,048
SSI	26,040	VIC	44,184
FPT	9,773	MSN	24,662
VCB	8,873	HAG	20,666
DPM	8,103	DPM	19,394

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVX	2,078	PGS	1,329
VCG	1,611	VND	686
VND	1,370	SDH	203
PGS	1,040	VCG	175
KLS	611	LCS	127

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339